

# Gia Tài Của Bác

## Quách Tố Vương

*(Lời tác giả: Trong suốt chiều dài lịch sử của dân tộc cũng như của thế giới, chúng ta không thấy cuộc đời của một vị lãnh tụ nào man trá từ lúc chào đời đến lúc nằm xuống như Hồ Chí Minh. Không ai biết rõ ngày sinh chính xác của Hồ Chí Minh. Trong một văn kiện chính tay ông viết, ông sinh năm 1892. Ngày sinh này trùng hợp với bản báo cáo của sở liên phóng Pháp, Hồ Chí Minh sinh ngày 24-1-1892 nhưng lại có bản báo cáo khác cho rằng Hồ Chí Minh sinh ngày 15-1-1894 tại làng Kim Liên. Ngược lại trong chiếu khán thông hành cấp năm 1923 cho Nguyễn Ái Quốc để ông nhập cảnh Liên Bang Nga Xô thì ghi ngày 15-1-1895. Còn ngày 19-5-1890 là sinh nhật chính thức của Hồ Chí Minh được chọn lựa vào năm 1946 để phù hợp với ngày kỷ niệm thành lập mặt trận Việt Minh. Cho đến ngày tên tội đồ này nằm xuống là ngày 2-9-1969. Bộ Chính Trị Ban Chấp Hành Trung Ương công bố ông chết ngày 3-9-1969 để Hồ Chí Minh mất không trùng với ngày Quốc Khánh. Điều đó cho thấy cuộc đời của Hồ Chí Minh đối trá từ lúc sinh ra đến lúc chết. Và suốt cuộc đời Hồ chí Minh hoạt động không phải là nền độc lập của dân tộc mà chỉ muốn sáp nhập Việt Nam vào khối quốc tế cộng sản. Bây giờ nhìn lại đất nước ta thấy những gì Hồ Chí Minh đã để lại cho dân tộc.)*

Sau ba mươi năm (1945-1975) gian khổ, Hồ Chí Minh và đồng bọn đã đưa cuộc "cách mạng vô sản" đến thành công. Biến Việt Nam một vùng đất trù phú trở thành một quốc gia nghèo nhất nhì thế giới. Biến đám con cháu đủ ăn, đủ mặc trở thành một lũ Cái bang khổng lồ. Biến đời sống thành một thứ địa ngục có thật. Bây giờ lớp phấn son trên gương mặt họ Hồ đã rơi cả xuống để lộ nguyên hình gương mặt của một con cáo già lưu manh, gian ác, một tên vô lại, bịp bợm, lì lợm và nham nhỡ. Từ chỗ là thần tượng của nhiều người, Hồ già đã biến thành một tội đồ của dân tộc.

Đất nước te tua, toàn dân rách nát khiến người ta nhận rõ được Hồ Chí Minh chỉ là một tên ngu xuẩn, nhận định sai lịch sử, đã đẩy cả dân tộc xuống vực thẳm.

*"Chú VÕ không còn NGUYỄN GIÁP nữa  
Bác HỒ chẳng có CHÍ MINH đâu!"*

Chí Minh cái chó gì mà đưa toàn dân đến chỗ nghèo đói, te tua như cái mền rách, cơm không đủ ăn, vải không đủ che thân.

*"Một năm hai thước vải thô  
Làm sao che kín bác HỒ, hỡi em?"*

Đói quá, toàn dân quay qua tố khổ Bác. Tăng tổ tứ đại nhà Bác bị toàn dân dựng dấy, nhét cho ăn những thứ không ai dám ăn. Người ta oán trách cả kẻ đã rặn ra Bác:

*"Sinh chi thằng Cáo thằng HỒ  
Để em đói rách, tô hô không quần  
Sinh chi thằng Duẩn, thằng Duân?"*

*Em đã không quần nay áo cũng không  
Sinh chi thằng Sắt thằng Đồng?  
Em đã mất chùng nay mất thằng Cu  
Sinh chi thằng Khủ thằng Khu? (1)  
Tố chết thằng Bác, bỏ tù thằng Cha."*

Nhiều câu chuyện về Bác đã xuất hiện trong dân gian như một phản ứng tiêu cực, chống lại cái thiên đường máu của bác, cái thiên đường trong đó giá trị con người không bằng con vật. Câu chuyện vui sau đây như một điển hình:

Trong bữa kỵ cơm của một gia đình tị nạn, bà con, bạn bè đến tham dự đông đảo. Lúc đó thằng con trai của chủ nhà đang đọc báo. Không biết anh đang đọc những gì mà người ta thấy anh ném tờ báo xuống sàn nhà một cách giận dữ vừa chửi: "Đ. má Hồ Chí Minh!" Người cha đứng cạnh đó, nghe con chửi, quay qua xán cho cậu con một bạt tai nẩy lửa khiến những người khách bất nhẫn.

Một ông khách trách: "Sao anh nặng tay thế? Hồ chí Minh là một tên đại gian, đại ác, một tội đồ của dân tộc, cháu có giận chửi một tiếng cũng không sao mà."

Người cha trả lời một cách giận dữ: "Anh nói như vậy là anh không nhìn thấy hậu quả việc nó làm. Má Hồ chí Minh chỉ đẻ ra một mình hắn mà toàn dân mình khổ khổ biết bao nhiêu. Nay nó đ...má Hồ Chí Minh, lỡ bả đẻ thêm vài thằng nữa thì có chết cha thiên hạ hết không?"

Trong thời Đệ Nhị Cộng Hoà, dưới chế độ Thiệu Kỳ mua gì có nấy, người dân ít khi biết cảm ơn chính phủ. Còn dưới chế độ của "Bác Hồ vô vàn kính yêu và Đảng Cộng Sản Việt Nam quang vinh," mua được hai thước vải người đàn bà dưới đây cũng mừng húm, cảm ơn Đảng không tiếc lời:

*"Đảng ta bán vải hôm nay  
Mỗi người hai thước phen này ấm thân  
Hoặc may áo, hoặc may quần  
Khéo may vừa vặn nửa phen không thừa  
Tay cầm hai thước vải thô  
Lòng em hổ hởi ơn nhờ Đảng ta  
May quần thì để vú ra  
Em đành may áo lá đa loã lồ  
Vội vàng cắt ảnh bác Hồ  
Sợ rằng em để tô hô bác cười."*

*Lưu văn Vong.*

Ở đời "cái khó bó cái khôn," nhưng đôi khi trong cái khó người ta lại nghĩ ra những sáng kiến để thoát ra cảnh khó. Như bài thơ trên, nếu may quần thì để vú ra bằng may áo thì "lá đa" loã lồ. Như vậy để tiện việc, họ không may gì hết:

*"...ú che ngại nổi hở...ồn"*

*mà đây được ...ồn thì hờ ...ú ra  
...ú ...ồn ai cũng như ta  
chỉ cần che mặt mình là kín thôi."*

Đời bác, người dân đã không khá. Đến đời đàn em của bác toàn lũ đầu trâu mặt ngựa lãnh đạo đã đưa "Cả Nước Xuống Hồ."

*"Đứa nào làm khổ dân ta?  
Một là thằng Duẩn, hai là thằng Khu  
Thằng Mười, thằng Giáp quản tù  
Thằng Linh chủ tịch gặt gù quanh năm."*

Năm 1954, dớp được miền Bắc, tưởng bờ, Bác mặc áo bốn túi, ra quảng trường Ba Đình, làm nhảm đọc bản Tuyên Ngôn Độc Lập, hứa hẹn đủ điều. Lời hứa nào cũng đẹp đẽ, ngon lành như cái bánh vẽ, nào là tôn trọng quyền tự do dân chủ như:

- Tự do tín ngưỡng, lập hội
- Nam nữ bình đẳng
- Chủng tộc bình đẳng
- Tất cả mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật.
- Người dân sẽ được sống ấm no, hạnh phúc v...v...

Bác hay đề cập đến vấn đề nam nữ bình đẳng để đẩy phụ nữ ra chiến trường chết cho tham vọng của Bác. Bác bắt chước các quốc gia Tây phương, chọn ngày mùng 8 tháng 3 làm ngày Phụ Nữ Quốc Tế, ngày phụ nữ được bình đẳng với Nam giới. Phụ nữ miền Bắc lúc đó sướng quá, thừa thắng xông lên nên có thơ rằng:

*"Hôm nay mùng tám tháng ba  
Đàn ông nằm dưới đàn bà nằm trên."*

Bị chạm nọc, đàn ông phản ứng ngay bèn có thơ đáp lại:

*"Qua ngày mùng tám trở lên,  
Đàn ông trở lại nằm trên đàn bà."*

Thành thử qua bao ngày đêm lao động trí óc, Bác cũng chỉ giải phóng đàn bà có một ngày. Thấy việc này gặp phải phản ứng của nam giới, Cục Thông Tin Văn Hoá của Đảng bèn cho ra rả trên đài phát thanh bài thơ Nam Nữ Bình Đẳng như sau:

*"Trăm năm trong cõi người ta  
Không ai phân biệt đàn bà, đàn ông  
Toàn dân nhất trí một lòng  
Không hề kỳ thị đàn ông đàn bà  
Từ trẻ cho tới cụ già  
Nào ai để ý đàn bà, đàn ông  
Chỗ tư cho đến chỗ công  
Không ai chia rẽ đàn ông đàn bà"*

*Chuyện nước cho đến chuyện nhà  
Đâu ai dị nghị đàn bà, đàn ông  
Còn chuyện phục vụ non sông  
Cũng không phân biệt đàn ông đàn bà  
Đến chuyện chăn vịt đuổi gà  
Cũng không kỳ thị đàn bà đàn ông  
Tiến tới thế giới đại đồng  
Càng không phân biệt đàn ông đàn bà"*

*(thơ thuộc trường phái Bê Tê)*

Dân miền Bắc lúc đó đặt hết niềm tin vào Bác, chờ Bác làm phép lạ, đuổi bà Cả Đọi ra khỏi nước, biến cái bánh vẽ thành bánh thật nhưng cái bánh vẽ rất phản động, coi bác như đồ bỏ, ngoan cố không chịu biến thành cái bánh thật nên toàn dân đói meo.

Thấy dân khổ quá mà đàn bà cứ đẻ sòn sòn năm một. Bác Hồ cũng biết vì nghèo, đời sống gia đình chưa được kế hoạch hoá, người dân đâu có gì khác để giải trí ngoài việc đêm đêm vợ chồng đem gà ra chọi chọi để giải sầu nên Bác đưa ra "chính sách ba khoan," một chính sách vi phạm nhân quyền trầm trọng:

- Chưa có người yêu thì khoan yêu
- Có người yêu rồi thì khoan cưới
- Lỡ cưới rồi thì khoan đẻ

Đẻ, đẻ cũng là một điều cấm kỵ trong cái Xã Hội Chủ Nghĩa của Bác nên lúc đó trong dân gian lại có thơ rằng:

*"Trăm năm trong cõi người ta  
Ai ai cũng được kéo ra đút vào  
Chậm tiến như ở nước Lào  
Người dân cũng được đút vào kéo ra  
Lạnh lẽo như ở nước Nga  
Nhân dân được phép kéo ra đút vào  
Độc tài như xứ Bác Mao  
Người dân vẫn được đút vào, kéo ra  
Đen đủi như Ăn-gô-la  
Người dân ngày tối kéo ra đút vào  
Xa xôi như nước Bồ Đào  
Mọi người đều được đút vào kéo ra  
Chỉ riêng có ở nước ta  
Người dân cóc được kéo ra đút vào."*

Rõ khổ! Chính sách ba khoan gặp nhiều trở ngại vì có nhiều cặp trai gái mới lớn, sức khoẻ sung mãn và cũng vì yêu nhau quá cỡ, nằm ôm ấp, hôn hít nhau một lúc, chàng và nàng đã đời quá sức, quên cha nó cái chính sách ba khoan, coi đảng như "nơ-pha," coi Bác như đồ bỏ. Chàng liền vác cái khoan cá nhân, đẻ nàng xuống khoan ngay lập tức. Chàng và nàng đã cố

tình vi phạm trầm trọng cái lệnh cấm "đút vào, kéo ra" nên nàng mang bầu tâm sự, cần phải giải quyết ngay. Thế là phải tổ chức đám cưới. Người con gái đã lỡ mang bầu nhưng cũng phải thách cưới để giữ thể diện cha mẹ. Vừa thách cưới vừa hồi hộp vì sợ đàn trai theo không nổi. Chúng ta hãy nghe bên đàn gái thách cưới:

*"Cưới em có cánh con gà  
Có dăm sợi bún, có vài hạt xôi  
Cưới em còn nữa chàng ơi!  
Một đĩa đậu phộng hai môi canh cần  
Có xa xích lại cho gần  
Nhà em thách cưới có ngần ấy thôi  
Hay là nặng lắm chàng ơi  
Để em bớt lại một môi canh cần."*

Thách cưới mà đếm từng sợi bún, hạt xôi nghe sao thê thảm quá chừng. Vài nhà khá giả thì sính lễ tương đối đỡ hơn:

*"Cưới em có một quả dưa  
Vài chung rượu lạt còn chừa năm qua  
Cưới em hai quả trứng gà  
Một tô canh bí, quả cà nướng trui  
Muốn cho cha mẹ em vui  
Anh thêm một đĩa cánh ruồi chiên bừa  
Cưới em như thế đủ chưa?..."*

Nghe thách cưới mà muốn khóc. Thách cưới như vậy mà các chàng trai Xã Hội Chủ Nghĩa chạy đờ mờ hôi trán, váng mờ hôi đầu mới đủ nghi lễ đòi hỏi của đàn gái để được phép rước em về hầu đêm đêm được "đút vào, kéo ra" một cách hợp pháp. Con gái dưới Xã Hội Chủ Nghĩa của Bác xuống dốc không phanh. Tối ngày chỉ biết vác súng bắn máy bay Mỹ, quên cả tuổi thanh xuân:

*"Chị em du kích giỏi thay  
Bắn máy bay Mỹ rớt ngay cửa (nhà) mình."*

Đời chị em du kích khổ não như vậy thì làm sao có thể treo cao giá ngọc như gái thời phong kiến:

*"Anh về sắm nhiều Nghi Đình  
May chẵn cho rộng, ta mình đắp chung  
Cưới em chín chính mật ong  
Mười cốt xôi trắng, mười nong xôi vò  
Cưới em tám vạn trâu bò  
Bảy vạn dê lợn, chín vò rượu tằm..."*

Bác từng tuyên bố: "vì dân, vì nước Bác cương quyết không lập gia đình," chỉ ở vậy nuôi con. Tính gian dâm với vợ các đồng chí của Bác toàn dân đều biết rõ. Mỗi lần biết Nguyễn thị Minh Khai, vợ của đồng chí Lê Hồng Phong ra suối tắm là bác rủ cha già dịch Tôn Đức Thắng ra

theo, tìm một hốc đá nào đó, ngấm nghĩa cho đã đời:

*"Bác Hồ cùng với Bác Tôn  
Rủ nhau ra suối ngấm "mòm" Minh Khai*

Chúng ta hãy đọc bài thơ dưới đây cho biết chứng "phong tình" của Bác:

*Bác Hồ có một con chim  
Bác nhờ Thị Định tìm chim cái lồng  
Thị Định giậm cẳng chống mông  
"Chim bác bự kiếm đâu lồng vừa chim?"  
Thị Bình ỏn ẻn cười duyên  
"Lồng em chắc chắn vừa chim Bác Hồ."  
Tặng Tuyết Minh cũng bô bô:  
"Lồng em vừa khít Bác Hồ đựng chim"  
Bác Hồ tùm tùm cười duyên  
Vuốt râu khoái chí chuyện chim với lồng.*

Dưới chế độ của Bác, tự do hiếm quý đã dành cả đến phân người cũng vô cùng quý giá: "Phân vi quý, Bác Đảng thứ chi, Dân vi khinh." Phân số một, Bác Đảng thứ hai, Dân hạng ba. Ổ là la! Nghe nản thấy bà!

Hãy nghe Phùng Quán, nhà thơ miền Bắc:

*"...tôi đã gặp,  
Chị em công nhân đổ thùng  
Yếm rách chân trần  
Quần xăng quá gối  
Run lấy bẫy chui vào hầm xia tối  
Vác những thùng phân  
Ta thuê một vạ một thùng  
Có người không dám vác  
Các chị suốt đêm quần quật  
Sáng ngày vừa đủ nuôi con."*

Và hình ảnh những đứa con trong chiến dịch trồng người của Bác mới thê thảm. Hoàng Cầm đã ghi lại hình ảnh những đứa bé của Bác đang trồng cho tương lai:

*"...Chân tay như cái que  
Bụng phình lại ngắn cổ  
Mắt tròn đỏ hoe hoe  
Nó nhìn đời bỡ ngỡ  
Lạy thầy xin bát cháo  
Cháu miếng cơm, thầy ơi!"*

Người sống đói khát như vậy thì thú vật lấy gì để ăn. Vì vậy miền Bắc có người nuôi chó bằng cách "trốn thuế bác Hồ" có nghĩa là không đem nạp phân cho bác và Đảng mà để dành nuôi

chó. Người nuôi chó rồi chó nuôi người. Chó nuôi cách đó thì nó cũng gầy như con dân của Bác.

Ta hãy nghe Hoàng Cầm tả oán:

*Ôm tất cả che mưa cản gió  
Con chó mực nghe mưa là rú  
Tiếng nó lâu nay như khàn em ạ  
Thương nó nhí, nó gầy, lông xấu quá,  
Nó thiếu ăn, hay là giết nó đi  
Nó đỡ khổ, cả em đỡ khổ..."*

Phải, giết nó đi! Giải phóng nó là nó hết khổ ngay và cả em cũng đỡ khổ vì có được bát thịt cày. Sống trong cái xã hội tiên tiến và hiện đại của Bác thì chỉ đến lúc chết mới hết khổ. Cái xã hội mà Nguyễn Chí Thiện đã vẽ lại như sau:

*"Ngoài đời khổ rùng mình  
Thời đại Hồ Chí Minh  
Xuất hiện dưới hai hình  
Mả tù và mả lính."*

Đó là cảnh sống của người dân miền Bắc dưới sự lãnh đạo của đỉnh cao trí tuệ của Bác và Đảng. Riêng miền Nam, lúc đoàn quân thổ phỉ của Bác chưa đặt chân vào thì dân miền Nam vẫn có được đời sống tương đối ấm no, hạnh phúc dưới thời Đệ Nhất Cộng Hoà. Cho tới khi "ông tướng khổ xanh Đỗ Mậu" làm "đổ máu" Tổng Thống Ngô Đình Diệm thì cũng từ đó dân miền Nam bắt đầu "đổ nợ" nhưng so với xã hội miền Bắc vẫn còn hơn xa. Cho tới khi bọn lâu la, đàn em của Bác đặt chân vào Nam thì lúc đó mới thực sự "Xuống Hồ Cả Nước" \*và toàn dân thực sự "Xuống Hàng Chó Ngựa."\*\* Dù vậy người dân vẫn hi vọng, vẫn chờ đợi cái "hạnh phúc xã hội chủ nghĩa" mà Bác đã làm nhảm hứa ở quăng trường Ba Đình. Người ta hi vọng cuộc chiến chấm dứt, đám lâu la của Bác sẽ cố gắng thực hiện lời hứa của Bác, mời bà Cả Đội đi chỗ khác chơi: "Đánh xong giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng lại bằng mười năm xưa." Nhưng đã hơn phạm tư thế kỷ, dân miền Nam tiến cà nhắc lên Xã Hội Chủ Nghĩa, ăn bo bo thay gạo, quần mặc không che kín được Bác Hồ, đi cày thay trâu, kéo xe thay ngựa để hàn gắn vết thương chiến tranh. Hàn hoài, gấn hoài mà vết thương chiến tranh vẫn tét tè he như cái mồm Bác, không sao lành được.

Suốt đời Tám Đầu Bạc chỉ nói một câu nghe được. Chàng ngôn rằng: "Đừng nghe những gì cộng sản nói mà hãy nhìn những gì cộng sản làm." Nói phét, nói cho đã miệng, nói ngang, nói ngược, có nói không, không nói có, nói không bao giờ giữ lời, tráo trở phản phúc vẫn là bản chất lưu manh muôn đời của con người cộng sản.

Hãy nghe dân gian sửa lại bài "Chỗ Lội Làng Ngang" của cụ Nguyễn Khuyến:

*"Quảng Trường Ba Đình có chỗ lội  
Có lãng già Hồ cao vòi vọi  
Đàn bà đến đó vén quần lên  
Chỗ thì đến háng, chỗ đến gối."*

Cáo Hồ ngồi trên mím mép cười:  
"Cái gì trắng trắng như con cú?"  
Đàn bà khép nép đứng lên thưa:  
"Con trót hớ hênh Bác xá tội."  
"Không, không mầy có tội chi mà  
Lại đây tao ban cho giống mồi."  
Từ đấy cộng sản đẻ ra người  
Đẻ ra rặt những thằng nói dối.

Nói dối là bản chất, là ngón nghề của Bác nhưng bây giờ không ai thềm tin nơi Bác và Đảng nữa. Mạnh ai nấy tìm đường trốn khỏi cái thiên đường Xã Hội Chủ Nghĩa của Bác. Ai không thoát khỏi thì đành ở lại ném cho biết mùi đời, ném cái hạnh phúc Xã Nghĩa mà Bác đã đổi bao nhiêu xương máu mới có được.

Cái hạnh phúc như sau:

"Chồng già vợ trẻ là tiên  
Vợ già chồng trẻ là duyên ba đời  
Đưa thì đứng bán chợ trời  
Đưa bán vé số lần hồi kiếm ăn  
Bác, Đảng vĩ đại muôn năm  
Em tuột quần đái, anh cầm áo che  
Thỉ chung được cả đôi bề"

Cái đời sống vắng vặc khổ đau, chỉ được mỗi cái hạnh phúc "em tuột quần đái, anh cầm áo che." Cái hạnh phúc mà Bác và Đảng mang đến thật không khá nổi, còn cái ấm no bằng mười năm xưa cũng thê thảm không kém:

"Đói lòng ăn trái chuối xanh  
Xuống sông uống nước cho cành hông ra  
Gạo thì vừa hết hôm qua  
Em ngồi khâu cái áo hoa bạc rồi  
Thằng cu khóc đứng, khóc ngồi  
Anh trần trở ngủ cho vợ nổi sầu."

Cái ấm no "Đói lòng ăn trái chuối xanh. Xuống sông uống nước cho cành hông ra." đã được toàn dân ghi ơn bằng cách đặt ra ca dao để ca tụng bác:

"Ba Đình có cái ụ to  
Trong ướp xác Hồ thành cáo đã lâu  
Cổng vào như cái lỗ cầu  
Xa xa chỉ thấy một màu tối thui  
Gặp nhau đây mần nguyện rồi  
Tớ cời quần ị, hát đời ấm no."

Sống trong thiên đường Xã Hội Chủ Nghĩa của Bác, người dân lại mơ một thứ hạnh phúc quái gở như được ngồi "ị" trên lăng Bác hoặc đòi làm tình lia chia với thân mẫu Bác. Bác gây hận



thù dân tộc bằng "đấu tranh giai cấp," tạo nên cảnh nôi da xáo thịt. Xã hội Bác không có giai cấp nhưng cấp lãnh đạo mặc áo bốn túi, ăn đặc táo hoặc tiểu táo, cán bộ trung cấp vẫn có thể "tối rượu sâm banh, sáng sữa bò." chỉ có toàn dân là đói rã ruột. Riêng Bác thì khỏi nói, cao lương mỹ vị chẳng thiếu món gì. Sở thích về ăn uống của Bác quả có lạ lùng. Người ta ăn phở bò, phở gà riêng bác lại thích phở lợn đến nỗi Bút Tre có thơ như sau:

*"Bác Hồ cùng với Bác Tôn  
Hai Bác chỉ thích phở lợn mà thôi."*

(Xin chú ý, những ai trích hai câu thơ này xin đừng sửa chữ "phở lợn" thành phở khác cho có vần với chữ Tôn, có khi tù rục xương)

Giới văn nghệ sĩ được chia làm hai cấp: Cai văn nghệ và cu-li văn nghệ. Xã hội Bác không có cảnh "người bốc lột người" chỉ có độc quyền Đảng bốc lột người. Đảng viên ăn ngon, ăn no, nhân dân nhai bo bo mệт nghĩ.

*" Thi đua làm một thành hai  
Để anh cán bộ mua đài sắм xe  
Thi đua làm một thành ba  
Để anh cán bộ sửa nhà lóт sân  
Thi đua làm một thành tư  
Để anh cán bộ tiền dư thóc thừa."*

Để cho toàn dân biết tự do quý như thế nào, Bác nỉ non làm thơ:

*"Đau đớn chi bằng mất tự do  
Đến buồn đi ỉa cũng không cho  
Cửa tù khi mở không đau bụng  
Đau bụng thì không mở cửa tù."*

Bài thơ nặng mùi Xã Hội Chủ Nghĩa này đã được bọn văn nô ca tụng hết lời. Theo Bác, tự do quý lắm. Mất tự do thì đi ỉa cũng không được. Xã hội Bác tự do quý như thế nên tới bây giờ toàn dân đỏ mắt tìm hai chữ tự do mà vẫn chưa thấy.

Bác nói gì thì nói, tin hay không là chuyện của người dân. Những lời "vàng ngọc" của Bác đều được người dân ưu ái sửa đổi chút đỉnh mà nghe hay đáo để. Bác vỗ ngực, "đấu tranh cho tự do dân tộc." Bác phán rằng: "Không có gì quý hơn độc lập tự do." Câu này mới đưa vào Nam chỉ vài ngày sau biến thành: "Không có gì QUẤY hơn độc lập tự do," cũng như câu "Bác Hồ sống mãi trong quần chúng." thì vài ngày sau nó biến thành "Bác Hồ sống mãi trong quần chúng ta." Thật tuyệt! Chỉ cần thêm chữ "ta" sau chữ quần chúng, không những đã biến một thần tượng của bọn Việt cộng thành cái lủng lẳng trong quần thằng đàn ông mà còn cả trong quần các chị đàn bà:

*"Ngồi trên ao cá Bác Hồ  
Bóng soi gương nước "cơ đồ" tả tơi  
Lạ lùng miệng Bác vẫn tươi  
Nở nụ cười dọc, lộn trời toét ra"*

Chị bần cố vùng lên la:  
"Đi đâu cũng thấy hồn ma Bác Hồ."

Cái xã hội mà Bác và đám lâu la của Bác đã mang lại cho toàn dân được phác hoạ như sau:

### TRẺ THƠ:

Bụng phình lại ngấn cổ  
Mắt tròn đỏ hoe hoe  
Nó nhìn đời bỡ ngỡ  
Lạy thầy xin bát cháo  
Cháu miếng cơm thầy ơi!" (2)

### THIỆU NỮ:

Cô kia như giải lụa đào  
Mà sao bát phở vài hào cũng trao? (3)

### CỤ GIÀ:

Bà kia tuổi sáu mươi rồi  
Mà sao không được phép ngồi bán khoai?"

Hơn ba triệu quân dân hai miền bỏ mạng, dân chúng phải thắt lưng buộc miệng, xã hội thụt lùi hàng thế kỷ để bác dựng cái thiên đàng Xã Hội Chủ Nghĩa như trên.

Bây giờ chỉ có toàn dân là lãnh thẹo. Gia tài của Bác để lại, te tua như cái quần rách mà các cháu gái ngoan của Bác lao động đổ mồ hôi hột vẫn không đủ tiền mua "cái mặt nạ Bác Hồ" để che cái "hang Pắc Pó" Than ơi!

### Ghi Chú:

\*Xã Hội Chủ Nghĩa

\*\*Xã Hội Chủ Nghĩa

(1) Đặng Xuân Khu, tên thật của Trường Chinh

(2) thơ Hoàng Cầm

(3) thơ Nguyễn Chí Thiện.

### Quách Tố Vương

Nguồn: <http://www.danmuon.com/>

Nguồn: [www.geocities.ws/soathantuong](http://www.geocities.ws/soathantuong)

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)

